

Bản án số: 77/2017/ HNGĐ-ST

Ngày: 20-12-2017.

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con và cấp dưỡng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phát Triển;

2. Ông Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 249/2017/TLST-HNGĐ, ngày 24/8/2017 “V/v Ly hôn tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07 tháng 11 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 28/11/2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngô Thị Bé S - *Sinh năm:* 1979. (có mặt)

Địa chỉ: 868B/5, ấp HĐ, xã VT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Trần Thanh S - *Sinh năm:* 1985. (vắng mặt)

Địa chỉ: 259/1, ấp TM, xã TH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08/8/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn Ngô Thị Bé S trình bày:

Vào năm 2003 Ngô Thị Bé S và Trần Thanh S sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp ngày 27/4/2006. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, mỗi khi cự cãi nhau là vợ chồng không sống chung và sau đó lại ở lại, sự việc này cũng xảy ra nhiều lần. khoảng tháng 9/2015 vợ chồng sống ly

thân và không ai quan tâm đến ai, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Nay Ngô Thị Bé S yêu cầu được ly hôn với Trần Thanh S. Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Thị Ngọc N, sinh ngày 27/9/2004, hiện nay Ngô Thị Bé S đang trực tiếp nuôi Trần Thị Ngọc N, Ngô Thị Bé S yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi Trần Thị Ngọc N và yêu cầu Trần Thanh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2018 cho đến khi Trần Thị Ngọc N đủ 18 tuổi; Về tài sản và nợ chung Ngô Thị Bé S không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Trần Thanh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngô Thị Bé S có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa Ngô Thị Bé S với Trần Thanh S, đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”; thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Trần Thanh S đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp và phiên tòa không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Ngô Thị Bé S và Trần Thanh S sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp ngày 27/4/2006 theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, mỗi khi cự cãi nhau là vợ chồng không sống chung và sau đó lại ở lại, sự việc này cũng xảy ra nhiều lần, khoảng tháng 9/2015 vợ chồng sống ly thân đến nay, không ai quan tâm đến ai, Ngô Thị Bé S nhất quyết ly hôn, tình trạng hôn nhân của Ngô Thị Bé S với Trần Thanh S không thể hàn gắn. Trong quá trình giải quyết Trần Thanh S luôn vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải, điều này cho thấy anh Sơn không có thiện chí đoàn tụ, hàn gắn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, cho nên yêu cầu của chị Sáu đã thỏa mãn các điều kiện theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Ngô Thị Bé S là có căn cứ.

[3] Về con chung: Hiện nay Ngô Thị Bé S đang trực tiếp nuôi Trần Thị Ngọc N, sinh ngày 27/9/2004. Ngô Thị Bé S yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con, theo tờ tường trình ngày 12/7/2017 Trần Thị Ngọc N có nguyện vọng được

sống với mẹ, yêu cầu Trần Thanh S cấp dưỡng theo quy định. Thực tế từ trước đến nay Ngô Thị Bé S trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc chu đáo Trần Thị Ngọc N, Ngọc Như có yêu cầu được sống với mẹ là Ngô Thị Bé S nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị Sáu là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng: Ngô Thị Bé S yêu cầu Trần Thanh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở do Nhà nước qui định, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2018, cho đến khi Trần Thị Ngọc N đủ 18 tuổi. Trần Thanh S không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là đúng theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình. Ngô Thị Bé S có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Sáu.

[5] Về tài sản và nợ chung: Ngô Thị Bé S không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Ngô Thị Bé S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân, Trần Thanh S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Ngô Thị Bé S được ly hôn với Trần Thanh S.
2. Về con chung: Ngô Thị Bé S được quyền tiếp tục nuôi con là Trần Thị Ngọc N, sinh ngày 27/9/2004. Trần Thanh S phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2018 cho đến khi Trần Thị Ngọc N đủ 18 tuổi.

Ngô Thị Bé S và các thành viên trong gia đình không được cản trở Trần Thanh S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí:

Ngô Thị Bé S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng mà chị Sáu đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 15360, ngày 24/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Ngô Thị Bé S đã nộp xong).

Trần Thanh S phải chịu 300.000đ án phí phần cấp dưỡng (Trần Thanh S chưa nộp).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (20/12/2017). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Huyền